

Số: 12/2020/QĐST-KDTM

Biên Hòa, ngày 27 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” thụ lý số: 71/2020/TLST-KDTM ngày 14 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty CP Vật liệu Xây dựng T.

Địa chỉ: Tổ 9, khu phố C, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Trung H – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Ngọc H (Theo văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 4 năm 2020).

Bị đơn: Công ty TNHH B.

Địa chỉ: 25, Đường L, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang H – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Vũ H (Theo văn bản ủy quyền ngày 18 tháng 5 năm 2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Vũ H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 16, ấp V, xã H, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bị đơn Công ty TNHH B phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng T với số tiền **96.586.000đ** (Chín mươi sáu triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH B tự nguyện nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng T số tiền 3.077.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009013 ngày 09/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Trương Thị Diệp

